

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-PT

Ngày: 18-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Ông Đinh Trường Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2024/TLPT-PT ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo: Lê Khắc C và đồng phạm do có kháng của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Khắc C, sinh ngày 26/6/1982 tại Hoà Bình; Nơi cư trú: Tổ 15, phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Viên chức; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Lương, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Thiện, sinh năm 1959; có vợ: Nguyễn Thị Phương Uyên, sinh năm 1982 và 03 con, con lớn nhất 14 tuổi, con nhỏ nhất 06 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến ngày 22/6/2023, bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh cho đến nay; “Có mặt”

2. Hà Mạnh T - Sinh ngày 13/10/1982 tại Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm Mới, xã Thung Nai, Cao Phong, Hoà Bình; nghề nghiệp: Giám đốc Hợp tác xã vận tải

du lịch Đền Chúa Thác Bờ; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Hà Văn Quân (đã chết) và bà Đinh Thị chiến, sinh năm 1961; Có vợ: Quách Thị Huê, sinh năm 1988; có 02 con: Con thứ nhất sinh năm 2006; con thứ hai sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến ngày 18/8/2023, bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh cho đến nay; “Có mặt”

- Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:

1. Nguyễn Hồng Liêm; Sinh ngày 06/8/1975;
2. Dương Thanh Hiếu, sinh ngày 20/02/1984;
3. Bùi Mạnh Duy, sinh ngày 22/10/1992;

(Các bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bến cảng du lịch tại xóm Mới, xã Thung N, huyện Cao Ph, tỉnh Hoà B (bến Cảng Thung Nai) được UBND tỉnh Hoà Bình đầu tư xây dựng và hoàn thành vào cuối năm 2007. Ngày 16/11/2011 UBND tỉnh Hoà B ban hành Quyết định số 208/QĐ-UBND về việc giao cho Công ty TNHH Tiến A Hoà Bình do Phạm Văn Biền làm giám đốc quản lý, khai thác và sử dụng trong thời hạn 30 năm, kể từ năm 2013. Từ năm 2019 đến nay, công ty trách nhiệm hữu hạn Tiến Anh mỗi năm ký một hợp đồng giao khoán cho các hợp tác xã vận tải du lịch hoạt động tại khu vực cảng Thung Nai thực hiện, cụ thể: Năm 2020 là hợp tác xã Thung Nai (giám đốc là bà Quách Thị D), năm 2021, 2022 là hợp tác xã xóm Mới (giám đốc là ông Bùi Văn Tr), năm 2023 là hợp tác xã đền Chúa Thác Bờ (giám đốc là Hà Mạnh T). Theo hợp đồng, hợp tác xã vận tải Đền Chúa Thác Bờ có trách nhiệm thu phí phương tiện neo đậu là 50.000đ/01 chuyến xuất bến rồi nộp lại cho Công ty Tiến Anh theo mức khoán 390.000.000đ/năm.

Tại khu vực Bến cảng Thung Nai thường xuyên có 02 lực lượng là Cảng vụ đường thủy nội địa Hoà Bình (Thuộc Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực 2, Cục đường thủy nội địa Bộ Giao thông vận tải) và Đội Cảnh sát giao thông đường thủy (trực thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hoà Bình) làm

nhệm vụ trong và ngoài phạm vi bến cảng. Giữa Cảng vụ và lực lượng cảnh sát giao thông đường thủy có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với nhau khi thực hiện công vụ nhất là trong việc cho phép các tàu thuyền vào - ra bến cảng và hoạt động trên khu vực lòng hồ Sông Đà. Từ ngày 19/8/2022, Cảng vụ đường thủy nội địa Hoà Bình do Nguyễn Hồng Liêm, sinh năm 1975, trú tại tổ 1, phường Đồng Tiến, thành phố Hoà Bình làm Quyền Trưởng đại diện và Tổ Cảng vụ Thung Nai do Lê Khắc C, sinh năm 1982, trú tại tổ 15, phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình làm tổ trưởng, Dương Thanh H, sinh năm 1984, trú tại Tổ 4, phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình làm cảng vụ viên, còn Đội Cảnh sát đường thủy có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông đường thủy trên tuyến hạ lưu Sông Đà, Bùi Mạnh Duy, sinh năm 1992, trú tại An Bình, Lạc Thủy, Hoà Bình là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông đường thủy được giao nhiệm vụ thường xuyên phối hợp với cán bộ Cảng vụ và tiến hành kiểm soát, tuần tra hoạt động của các phương tiện trên khu vực lòng hồ Sông Đà.

Tháng 01 năm 2023, Công ty TNHH Tiến Acó tổ chức cuộc họp tổng kết năm 2022, triển khai công tác năm 2023, cuộc họp gồm: Đại diện Công ty TNHH Tiến Anh, đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa Hoà Bình, đại diện Đội Cảnh sát giao thông đường thủy Hoà Bình và đại diện 05 Hợp tác xã kinh doanh vận tải du lịch tại Cảng Thung Nai. Tại cuộc họp, Nguyễn Hồng Liêm có phát biểu triển khai một số nội dung như; năm 2023, các tàu, thuyền tại cảng Thung Nai mà không đủ điều kiện hoạt động sẽ không được vào bến, neo đậu, xuất bến chở khách, các cơ quan chức năng sẽ kiểm tra, xử phạt nghiêm theo đúng quy định pháp luật; năm 2023 sẽ không được hỗ trợ 50% phí trọng tải, lệ phí ra vào cảng bến do tình hình dịch Covid như năm 2022 nữa. Sau khi phát biểu xong, Nguyễn Hồng Liêm đi ra ngoài, còn lại đại diện các Hợp tác xã. Xuất phát từ nội dung mà Liêm vừa triển khai có ý kiến đưa ra đề nghị là năm 2023 sẽ nộp 260.000đ/1 vé neo đậu tàu, thuyền (trong đó chỉ cho Cảng vụ đường thủy nội địa Hoà Bình 100.000đ, chỉ cho Cảnh sát giao thông đường thủy Hoà Bình 100.000đ, 50.000đ là tiền phí neo đậu nộp cho Công ty TNHH Tiến Anh và 10.000đ ủng hộ UBND xã Thung Nai) để Cảng vụ và Cảnh sát giao thông đường thủy tạo điều kiện cho tất cả các hộ kinh doanh hoạt động thuận lợi, không bị kiểm tra, xử phạt. Trong cuộc họp cũng tiến hành bốc thăm và thống nhất Hà Mạnh T - Giám đốc Hợp tác xã Đền chúa Thác Bờ (đơn vị trúng thầu thu phí neo đậu năm 2023) sẽ là người thu số tiền trên.

Sau khi cuộc họp kết thúc, một số đại diện hợp tác xã đã sang phòng làm việc của Cảng vụ (ngay gần phòng họp) gặp Nguyễn Hồng Liêm để đề xuất nội dung

năm 2023 sẽ thu vé neo đậu tàu thuyền như vừa thống nhất, Liêm không nói gì. Tuy nhiên, sau đó Nguyễn Hồng L đã chỉ đạo Lê Khắc C, Dương Thanh H cùng Hà Mạnh T phối hợp với Bùi Mạnh D để thực hiện. Đối với Bùi Mạnh D trong quá trình phối hợp và làm nhiệm vụ tại bến cảng Duy cũng nắm được nội dung thu, nộp tiền như trên nên D đã chủ động và trực tiếp tham gia thực hiện cùng với Lê Khắc C, Dương Thanh H và Hà Mạnh T.

Việc thu 260.000đ/1 vé neo đậu tàu thuyền của các chủ tàu thuyền được Hà Mạnh T thực hiện như sau: Hàng ngày vào đầu giờ sáng T đến phòng làm việc của chị Bùi Thị Bích Lường là nhân viên thống kê của Công ty TNHH Tiến A nhận số vé neo đậu tàu thuyền để bán trong ngày, đến cuối chiều mỗi ngày khi đã hết tàu, thuyền xuất bến, T đến phòng làm việc của Lường để chốt số tiền phải nộp cho công ty Tiến Anh, cụ thể T và Lường: Đếm số cuống vé, số vé hiện còn sau đó lấy tổng số vé phát ra trừ (-) tổng lượng số vé hiện còn trừ (-) tổng số vé của các nhà thuyền đã đóng cả năm được tổng số lượng vé xuất bến/ngày; nhân (x) với mức giá 50.000đ/vé được số tiền T phải nộp cho công ty Tiến Anh; lấy tổng số lượng vé xuất bến/ngày trừ (-) số vé các chủ tàu, thuyền xin không nộp nhân với 10.000đ/vé ra số tiền cần đưa cho UBND xã Thung Nai sau đó T đưa số tiền này cho Lường để Lường đưa cho UBND xã Thung Nai. Sau khi chốt số liệu xong với chị Lường, T đi sang phòng làm việc của tổ Cảng vụ Thung Nai để gặp Lê Khắc C và Bùi Mạnh Duy. Tại đây, T, C, Duy căn cứ số liệu trong sổ viết tay của T để chốt sổ, sau đó lấy Tổng số vé phát ra trừ (-) tổng lượng số vé hiện còn trừ (-) tổng số vé của các tàu, thuyền đã đóng cả năm trừ số lượt các tàu, thuyền không nộp tiền bằng tổng số lượng vé đã thu cho Cảng vụ và Cảnh sát giao thông nhân (x) với 100.000đ/vé bằng (=) số tiền T đã thu cho cán bộ Cảng vụ, Cảnh sát giao thông đường thủy để được tạo điều kiện cho các tàu, thuyền hoạt động. Còn Dương Thanh Hiếu sau khi được Liêm chỉ đạo, Hiếu đã không tiến hành kiểm tra các điều kiện cấp phép xuất bến của các tàu, thuyền theo quy trình, quy định của Nhà nước mà cứ tàu, thuyền nào có vé neo đậu của T bán ra thì đều được xuất bến, kể cả các tàu, thuyền không đủ điều kiện hoạt động.

Với cách thức như trên, trong thời gian từ 24/01/2023 đến 30/01/2023, các bị cáo đã cho 948 lượt tàu, thuyền (bao gồm cả đủ điều kiện và không đủ điều kiện hoạt động) được xuất bến, đón chở khách và thu số tiền 154.250.000đ của các chủ tàu thuyền ra, vào bến cảng Thung Nai, cụ thể:

Ngày 24/01/2023 đã cho 44 lượt tàu, thuyền xuất bến thu 7.000.000đ.

Ngày 25/01/2023 đã cho 222 lượt tàu, thuyền xuất bến thu 32.100.000đ.

Ngày 26/01/2023 đã cho 131 lượt tàu, thuyền xuất bến thu 23.020.000đ.

Ngày 27/01/2023 đã cho 135 lượt tàu, thuyền xuất bến thu 26.460.000đ.

Ngày 28/01/2023 đã cho 149 lượt tàu thuyền xuất bến thu 29.800.000đ.

Ngày 29/01/2023 đã cho 175 lượt tàu thuyền xuất bến thu 24.620.000đ.

Ngày 30/01/2023 đã cho 92 lượt tàu, thuyền xuất bến thu 11.250.000đ.

Trong đó gồm có: 39.100.000đ là tiền bán vé cho Công ty TNHH Tiến Anh, 4.750.000đ tiền ủng hộ UBND xã Thung Nai, còn lại 110.400.000đ Hà Mạnh T đưa cho Lê Khắc C nhận 56.200.000đ và Bùi Mạnh Duy nhận 54.200.000đ. Số tiền nhận được, Lê Khắc C đã sử dụng một phần vào việc phục vụ ăn uống, đi lại, tiếp khách của tổ Cảng vụ Thung Nai Hoà Bình, nộp ngân sách nhà nước phí trọng tải, lệ phí số tiền 1.237.060đ, còn lại chi tiêu cá nhân. Còn Bùi Mạnh Duy sau khi nhận tiền từ T, do mới thu được 07 ngày nên Duy chưa báo cáo và chưa đưa vào quỹ chung của Đội mà giữ lại và sử dụng cá nhân.

Sau khi vụ việc được phát hiện, ngày 01/02/2023 Hà Mạnh T, Lê Khắc C đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình, và ngày 29/5/2023 Bùi Mạnh Duy đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Lê Khắc C đã tự nguyện khắc phục hậu quả nộp lại số tiền 56.200.000đ và bị cáo Bùi Mạnh Duy đã tự nguyện nộp lại số tiền 54.200.000đ là tiền hưởng lợi trái quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Bích Lượng đã giao nộp số tiền 4.750.000đ là tiền các chủ tàu, thuyền ủng hộ cho UBND xã Thung Nai.

Các bị hại đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường lại số tiền đã thu thêm tổng số là 115.150.000 đ (Một trăm mười lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản án số 09/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng L, Lê Khắc C, Bùi Mạnh D, Hà Mạnh T và Dương Thanh H phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 356; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị các bị cáo Nguyễn Hồng Liêm, Lê Khắc C, Hà Mạnh T.

- Xử phạt bị cáo Lê Khắc C 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 04 tháng 22 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/02/2023 đến ngày 22/6/2023).

- Xử phạt bị cáo Hà Mạnh T 20 (Hai mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 06 tháng 18 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/02/2023 đến ngày 18/8/2023).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bố tội danh, điều luật áp dụng, quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; giao quản lý đối với các bị cáo được hưởng án treo; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03 và ngày 04 tháng 4 năm 2024, các bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo rút nội dung kháng cáo xin hưởng án treo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T đã tự nguyện rút nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với nội dung kháng cáo này của bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo để xét xử bị cáo Lê Khắc C, Hà Mạnh T mức hình phạt 20 (Hai mươi) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Khắc C, Hà Mạnh T; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm và trong thời hạn luật định các bị cáo có kháng cáo trong thời hạn, hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Hồng Liêm, Bùi Mạnh Duy, Hà Mạnh T, Lê Khắc C và Dương Thanh Hiếu đều là những người có chức vụ, quyền hạn để thu tiền của các chủ tàu thuyền một cách trái phép. Vì động cơ vụ lợi, sau khi thống nhất việc trong năm 2023 vé neo đậu tại thuyền sẽ là 260.000đ/1 vé, trong đó nộp cho Cảng vụ đường thủy nội địa Hoà Bình 100.000đ, nộp cho Cảnh sát giao thông đường thủy Hoà Bình 100.000đ, để các cán bộ cảng vụ và cán bộ cảnh sát đường thủy tạo điều kiện cho các tàu thuyền hoạt động thuận lợi, không bị kiểm tra xử phạt, 50.000đ là tiền phí neo đậu nộp cho Công ty TNHH Tiến Anh và 10.000đ ủng hộ UBND xã Thung Nai. Nguyễn Hồng Liêm đã chỉ đạo Lê Khắc C, Dương Thanh Hiếu cùng Hà Mạnh T phối hợp với Bùi Mạnh Duy để thực hiện.

Trong thời gian từ 24/01/2023 đến 30/01/2023, các bị cáo đã lợi dụng chức vụ quyền hạn, làm trái công vụ được giao nhiều lần thu tiền của các hộ dân kinh doanh vận tải du lịch hoạt động tại bến cảng Thung Nai với tổng số tiền 154.250.000đ. Sau khi trừ 39.100.000đ tiền bán vé cho Công ty TNHH Tiến Anh, 4.750.000đ tiền ủng hộ UBND xã Thung Nai và số tiền 1.237.060đ nộp ngân sách nhà nước phí trọng tải, lệ phí, các bị cáo đã thu trái pháp luật số tiền là 109.162.940đ. Trong đó Hà Mạnh T đưa cho Lê Khắc C số tiền 56.200.000đ và Bùi Mạnh Duy số tiền 54.200.000đ, sau khi nhận số tiền trên C và Duy đã sử dụng và chi tiêu cá nhân hết.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án nhân dân huyện Cao Phong xét xử bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T về tội: Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ theo điểm b khoản 2, Điều 356 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo.

[2.2.1] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T.

Tại phiên tòa các bị cáo đã rút nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Xét việc rút một phần kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, nên hội đồng xét xử đình chỉ

việc xét xử phúc thẩm đối với nội dung xin hưởng án treo của các bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T.

[2.2.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Khắc C:

Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có bác Nguyễn Quang Tiến là liệt sỹ hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có bố vợ là người có công với cách mạng, quá trình công tác được tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2013, 2014, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 20 (hai mươi) tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu: Đơn xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, quá trình công tác được tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2013, 2014 nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2.2.3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Mạnh T.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong công tác bị cáo được công nhận là chiến sỹ giỏi, nhiều năm liền được UBND xã Thung Nai tặng thưởng giấy khen. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 20 (hai mươi) tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu: Bị cáo có bác là Hà Minh Phương (Đình Hồng Ương) được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạnh Nhất; huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới, cần áp dụng cho bị cáo. Do đó có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Mạnh T.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T.

2. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T.

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, giảm hình phạt cho các bị cáo, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Lê Khắc C, Hà Mạnh T và phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 356; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Khắc C 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 04 tháng 22 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/02/2023 đến ngày 22/6/2023).

Xử phạt bị cáo Hà Mạnh T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 06 tháng 18 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/02/2023 đến ngày 18/8/2023).

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Khắc C và Hà Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (18/7/2024)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND H.Cao Phong;
- VKSND H. Cao Phong;
- Chi cục THADS Cao Phong;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng

